TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2020/QĐST- DS	*V, ngày 19 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2020/TLST- DS ngày 06 tháng 01 năm 2020 về việc: "Kiện đòi tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội D thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự.

- *Nguyên đơn*: Chị Hà Thị D, sinh năm 1968; địa chỉ: HX, xã V, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1970; địa chỉ: Xóm Đ, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Văn K có trách nhiệm trả cho chị Hà Thị D số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), thành 02 lần:

Lần 1: Ngày 15/6/2020 trả số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Lần 2: Ngày 15/8/2020 trả số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

- Về án phí : Anh Nguyễn Văn K chịu 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả chị Hà Thị D 2.100.000đ (hai triệu một trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2017/0006673 ngày 06 tháng 01 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Trường hợp anh K vi phạm một trong hai lần trả nợ nêu trên thì chị D có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền thi hành án. Kể từ ngày chị D có đơn thi hành án mà anh K chưa thi hành xong số tiền phải thi hành án thì hàng tháng anh K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định

tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP V;
- Chi cục THADS TP V;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHAN

ĐÃ KÝ

Mầu Văn Mùi